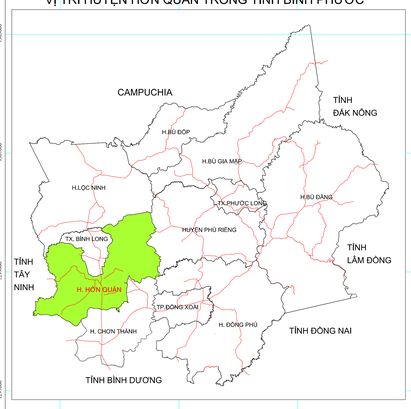
BẢN ĐỒ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2023

HUYỆN HỚN QUẢN - TỈNH BÌNH PHƯỚC

VỊ TRÍ HUYỆN HỚN QUẢN TRONG TỈNH BÌNH PHƯỚC



HUYỆN LỘC NINH

THỊ XÃ BÌNH LONG

HUYỆN LỘC NINH

XÃ AN PHÚ

XÃ MINH TÂM

XÃ THANH AN

XÃ AN KHƯƠNG

HUYỆN PHÚ RIỀNG

XÃ TÂN LỢI

XÃ TÂN HƯNG

THỊ XÃ BÌNH LONG

XÃ PHƯỚC AN

H. ĐỒNG PHÚ

TỈNH TÂY NINH

XÃ THANH BÌNH

XÃ MINH ĐỨC

HUYỆN CHƠN THÀNH

XÃ TÂN QUAN

TT. TÂN KHAI

XÃ ĐỒNG NƠ

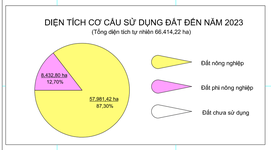
XÃ TÂN HIỆP

HUYỆN CHƠN THÀNH

TỈNH BÌNH DƯƠNG

DIỆN TÍCH CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT ĐẾN NĂM 2023

(Tổng diện tích tự nhiên 66.414,22 ha)



Bản đồ được phê duyệt theo Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của UBND tỉnh Bình Phước

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC	SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BÌNH PHƯỚC	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN	PHÂN VIỆN QUY HOẠCH VÀ THIẾT KẾ NÔNG NGHIỆP
Bình Phước, ngày 07 tháng 8 năm 2023	*Bình Phước, ngày 31 tháng 7 năm 2023*	*Hớn Quản, ngày 14 tháng 7 năm 2023*	*Tp. HCM, ngày 12 tháng 7 năm 2023*
KT.CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH	KT.GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC	KT.CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH	PHÂN VIỆN TRƯỞNG PHÓ PHÂN VIỆN TRƯỞNG
(Đã ký)	*(Đã ký)*	*(Đã ký)*	*(Đã ký)*
Huỳnh Anh Minh	**Diệp Trường Vũ**	**Nguyễn Võ Tiến**	**Nguyễn Tấn Trung**

KÝ HIỆU PHỤ

KÝ HIỆU HIỆN TRẠNG	KÝ HIỆU QUY HOẠCH	DIỄN GIẢI
		Trụ sở UBND tỉnh
		Trụ sở UBND huyện, thị xã
		Trụ sở UBND xã, thị trấn
		Ranh giới tỉnh
		Ranh giới huyện, thị xã
		Ranh giới xã, phường, thị trấn
		Trường học
		Bệnh viện, trạm y tế
		Chợ
		Bưu điện
		Đình, chùa, miếu, đền
		Nhà thờ
		Đài phát thanh, truyền hình
		Sân vận động
		Đường giao thông
		Ranh giới đất dự trữ phát triển
		Sông suối, ao, hồ
		Ranh giới đất đô thị
		Đường điện
MB HT	MB QH	Khoanh đất được thực hiện trong năm kế hoạch = 0,21: Diện tích trong năm KH

CHÚ DẪN

KÝ HIỆU HIỆN TRẠNG	KÝ HIỆU QUY HOẠCH PHÂN BỔ	KÝ HIỆU QUY HOẠCH XÁC ĐỊNH	KÝ HIỆU KẾ HOẠCH	DIỄN GIẢI
LUK	MB HT	MB HT	MB HT	Đất trồng lúa khác
LUC	MB HT	MB HT	MB HT	Đất chuyên trồng lúa nước
HNK	MB HT	MB HT	MB HT	Đất trồng cây hàng năm khác
CLN	MB HT	MB HT	MB HT	Đất trồng cây lâu năm
NTS	MB HT	MB HT	MB HT	Đất nuôi trồng thuỷ sản
NKH		MB HT	MB HT	Đất nông nghiệp khác
CQP	MB HT		MB HT	Đất quốc phòng
CAN	MB HT		MB HT	Đất an ninh
SKK	MB HT		MB HT	Đất khu công nghiệp
SKN	MB HT		MB HT	Đất cụm công nghiệp
TMD	MB HT	MB HT	MB HT	Đất thương mại dịch vụ
SKC	MB HT	MB HT	MB HT	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp
SKS	MB HT	MB HT	MB HT	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản
DHT	MB HT	MB HT	MB HT	Đất phát triển hạ tầng
DVH	MB HT	MB HT	MB HT	Đất xây dựng cơ sở văn hoá
DYT	MB HT	MB HT	MB HT	Đất xây dựng cơ sở y tế
DGD	MB HT	MB HT	MB HT	Đất xây dựng cơ sở giáo dục - đào tạo
DTT	MB HT	MB HT	MB HT	Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao
DKH	MB HT	MB HT	MB HT	Đất khoa học công nghệ
DXH	MB HT	MB HT	MB HT	Đất cơ sở dịch vụ xã hội
DGT	MB HT	MB HT	MB HT	Đất giao thông
DTL	MB HT	MB HT	MB HT	Đất thủy lợi
DNL	MB HT	MB HT	MB HT	Đất công trình năng lượng
DBV	MB HT	MB HT	MB HT	Đất công trình bưu chính viễn thông
DCH	MB HT	MB HT	MB HT	Đất chợ
DDT	MB HT		MB HT	Đất có di tích lịch sử - văn hóa
DRA	MB HT	MB HT	MB HT	Đất bãi thải, xử lý chất thải
ONT	MB HT	MB HT	MB HT	Đất ở tại nông thôn
ODT	MB HT		MB HT	Đất ở tại đô thị
TSC	MB HT	MB HT	MB HT	Đất xây dựng trụ sở cơ quan
DTS	MB HT	MB HT	MB HT	Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp
TON	MB HT		MB HT	Đất cơ sở tôn giáo
NTD	MB HT	MB HT	MB HT	Đất nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng
SKX		MB HT	MB HT	Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm
DSH		MB HT	MB HT	Đất sinh hoạt cộng đồng
DKV		MB HT	MB HT	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng
TIN		MB HT	MB HT	Đất cơ sở tín ngưỡng
SON		MB HT	MB HT	Đất sông ngòi, kênh rạch, suối
MNC		MB HT	MB HT	Đất có mặt nước chuyên dùng
PNK		MB HT	MB HT	Đất phi nông nghiệp khác

NGUỒN TÀI LIỆU

- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2020 huyện Hớn Quản (phục vụ GHSDĐ)
- Bản đồ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hớn Quản
- Bản đồ kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Hớn Quản
- Các tài liệu, vị trí các công trình, dự án,..v..v

TỶ LỆ 1: 25. 000

ĐƠN VỊ XÂY DỰNG

Phân viện Quy hoạch và Thiết kế nông nghiệp
Trung tâm Tài nguyên đất và Môi trường